



Số: 8316 /MB-HS

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2018

V/v: Chào bán khoản nợ của 14
Khách hàng Cá nhân

THƯ CHÀO BÁN KHOẢN NỢ

Kính gửi: Các tổ chức mua nợ

Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) xin gửi đến Quý Công ty lời chào trân trọng và hợp tác.

Hiện nay, MB đang có nhu cầu bán 14 khoản nợ Khách hàng cá nhân đang phát sinh nợ xấu tại MB với tổng dư nợ 69,876,068,379 VNĐ trong đó 32,478,976,310 đồng nợ gốc và 37,397,092,069 đồng nợ lãi (Số liệu tạm tính đến 25/12/2018). Khoản vay có Tài sản bảo đảm. Danh sách chi tiết Khách hàng theo phụ lục đính kèm

Với mục đích giúp MB sớm xử lý dứt điểm khoản nợ xấu, bằng văn bản này MB kính đề nghị Quý Công ty xem xét mua lại các khoản nợ khách hàng cá nhân nêu trên tại MB theo phương thức đàm phán, thỏa thuận trên cơ sở giá trị thị trường đồng thời tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Đầu mối liên hệ Ngân hàng TMCP Quân đội: Phòng Quản lý nợ xấu (SĐT: 024.62777222/ máy lẻ 2744).

MB rất mong sớm nhận được sự phản hồi và hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT; TTNQT

TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM NỢ QUẢN TRỊ



Phạm Văn Phòng

Hội sở chính: Tòa nhà Ngân hàng Quân đội

21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam, ĐT: (84-4) 6266 1088, Fax: (84-4) 6266 1080

SWIFT Code: MSCBVNVX

Email: info@mbbank.com.vn * Website: www.mbbank.com.vn

Phụ lục danh sách khách hàng cá nhân bán nợ

STT	Mã KH	Tên KH	CN cấp I	Tổng nợ gốc	Tổng nợ lãi	TSDB
1	1199862	NGUYEN CONG THANG	Ba Dinh	2,455,814,091	2,403,096,283	Có TSDB
2	1097957	VUONG DUY TRONG	Ba Dinh	3,425,000,000	5,186,987,440	Có TSDB
3	1286717	NGO VAN MINH	Thanh Xuan(TX)	1,312,500,000	1,730,736,697	Có TSDB
4	137563	NGUYEN NGOC DUNG	Ba Dinh	1,528,900,000	1,683,691,808	Có TSDB
5	1284081	NGUYEN SON HAI	Hoan Kiem(HK)	3,800,200,000	4,590,746,800	Có TSDB
6	1106716	PHAM VAN NAM	Ba Dinh	513,200,000	756,577,908	Có TSDB
7	845201	HA VAN DAM	Thanh Xuan(TX)	3,349,048,524	4,088,792,476	Có TSDB
8	2606296	TA THI HOA	So Giao Dich 1	1,500,000,000	541,725,223	Có TSDB
9	2883397	VU TIEN DAT	My Dinh(MD)	702,604,000	198,543,757	Có TSDB
10	44063	DO TUAN LONG	So Giao Dich 1	1,488,500,000	2,160,354,340	Có TSDB
11	1164030	NGUYEN XUAN GIAO	Sai Gon	5,577,753,740	7,640,501,150	Có TSDB
12	1193260	NGUYEN HUY TINH	Ba Dinh	1,868,215,955	1,833,542,573	Có TSDB
13	1647716	LUU NGOC TAN	So Giao Dich 1	3,256,940,000	1,780,151,954	Có TSDB
14	643932	TRAN VIET SON	My Dinh(MD)	1,700,300,000	2,801,643,660	Có TSDB

